

Số: TVHN-211/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2023

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

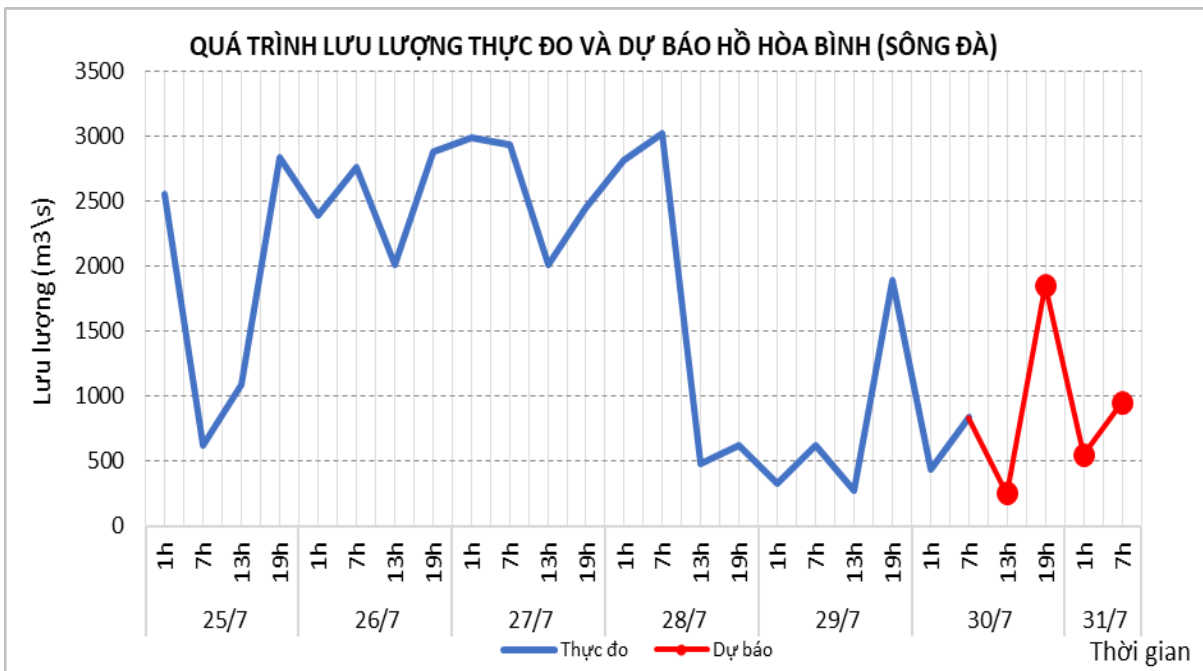
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

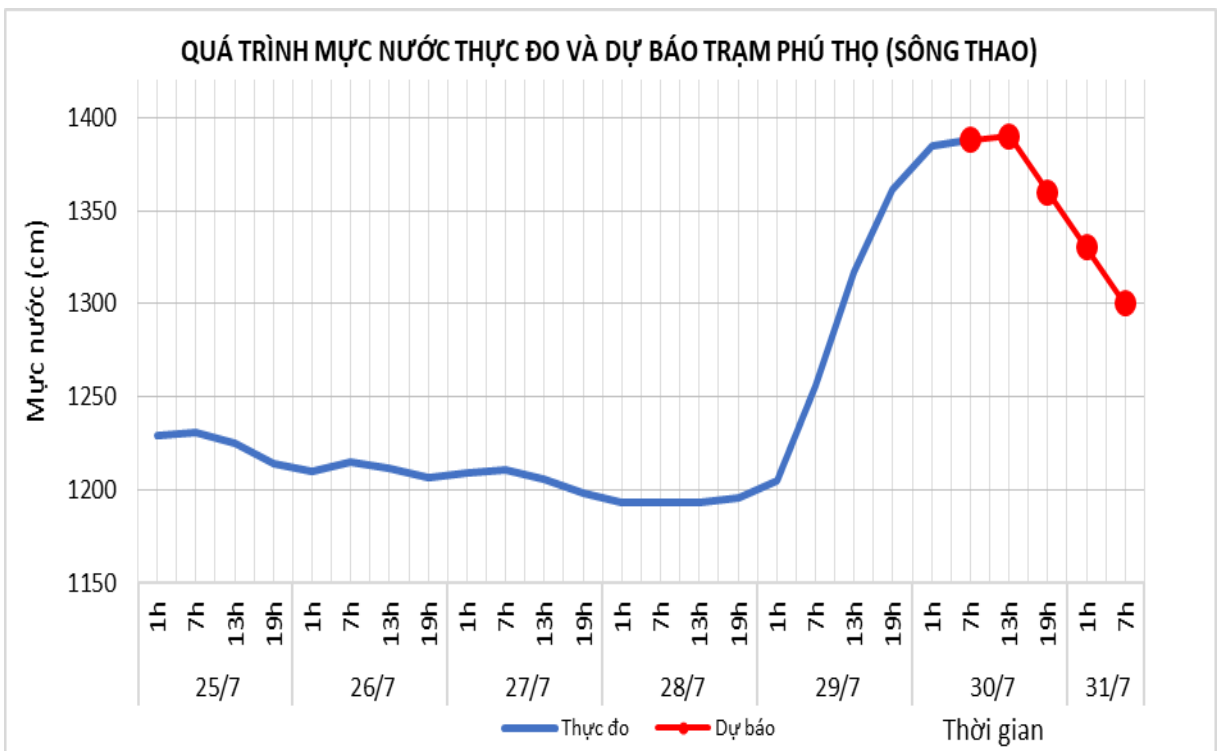
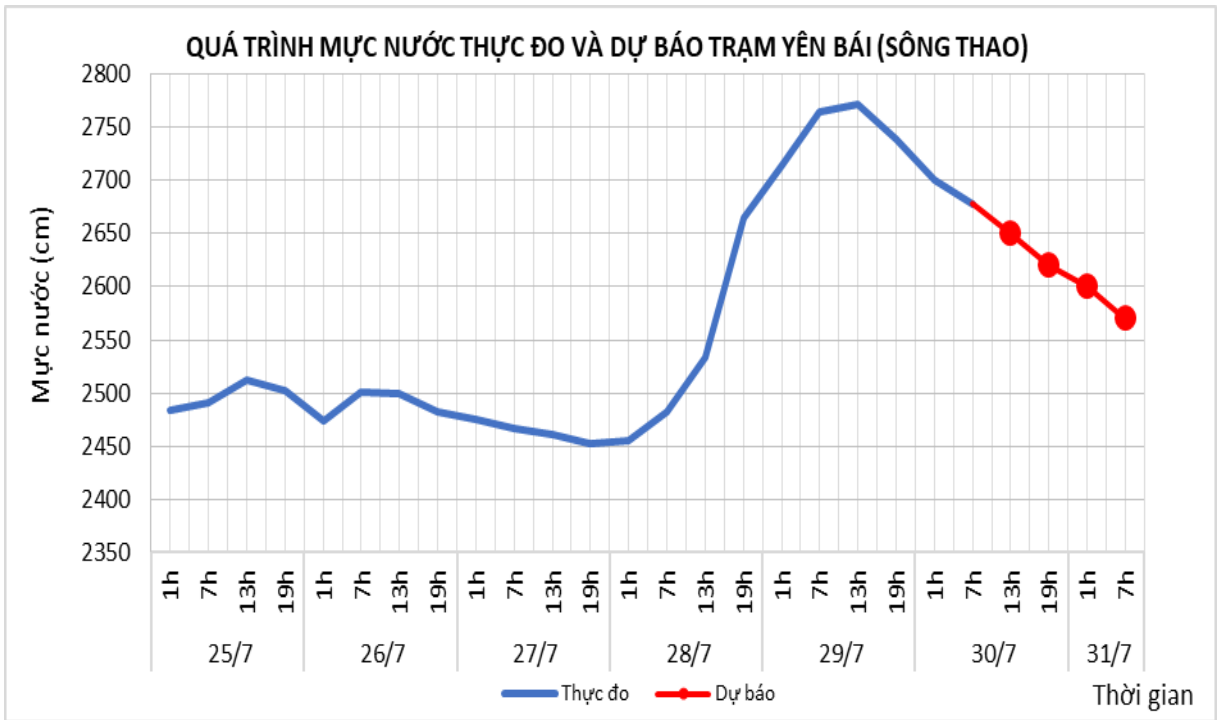
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái đang xuống nhanh, Phú Thọ đang lên nhưng vẫn ở dưới mức báo động 1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái sẽ tiếp tục xuống, mực nước tại Phú Thọ sẽ biến đổi chậm, sau xuống.



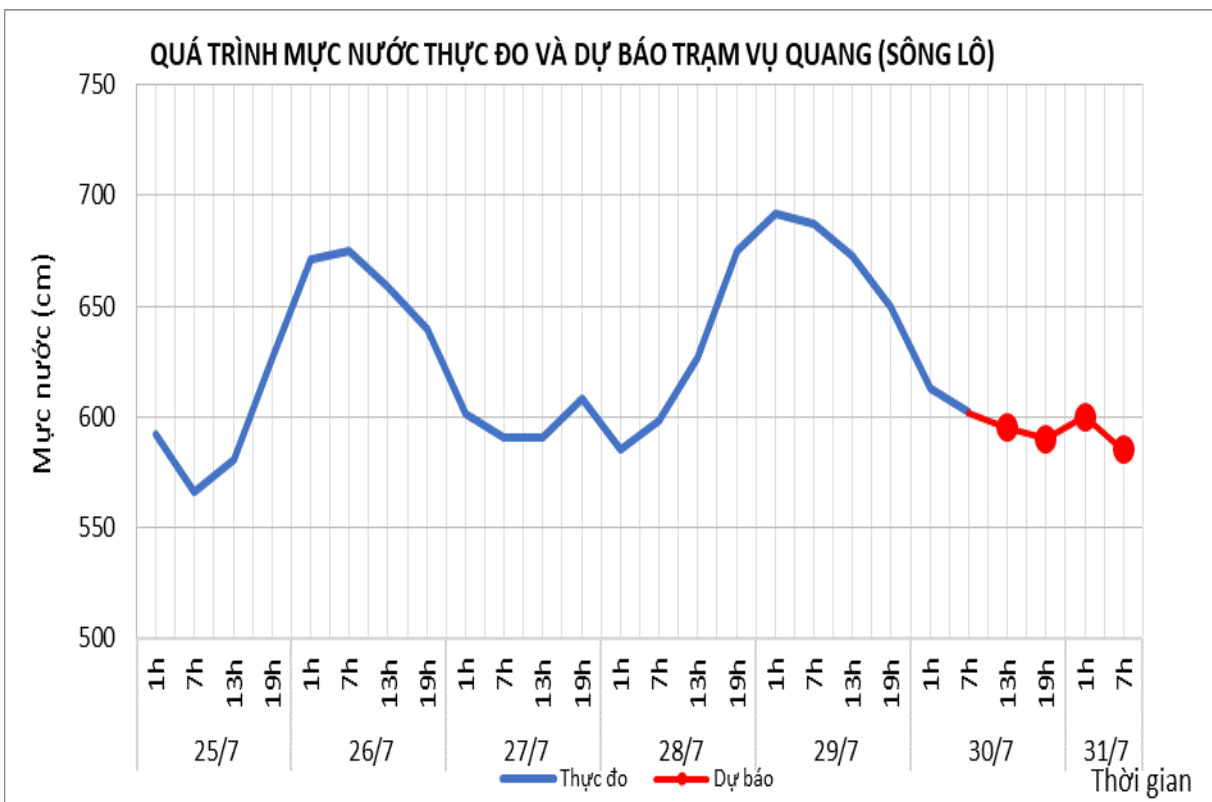
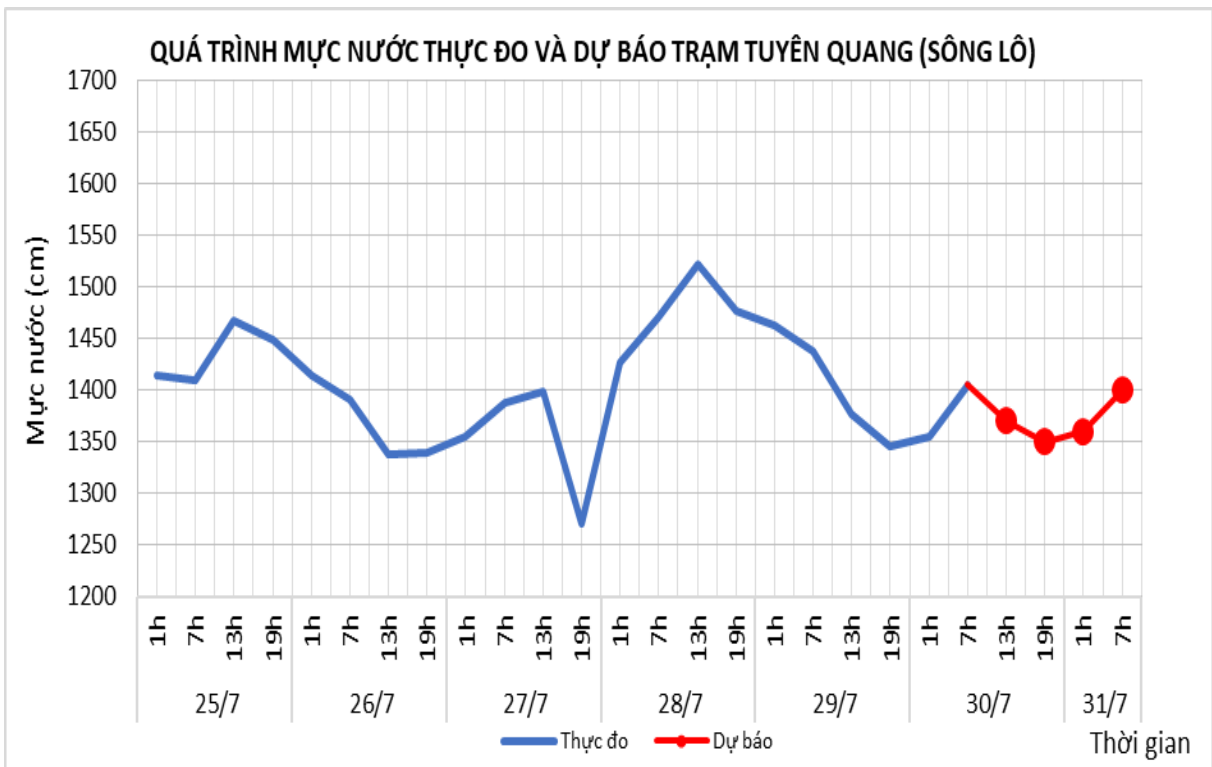
## 2.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



### 3. Khu vực Đông Bắc

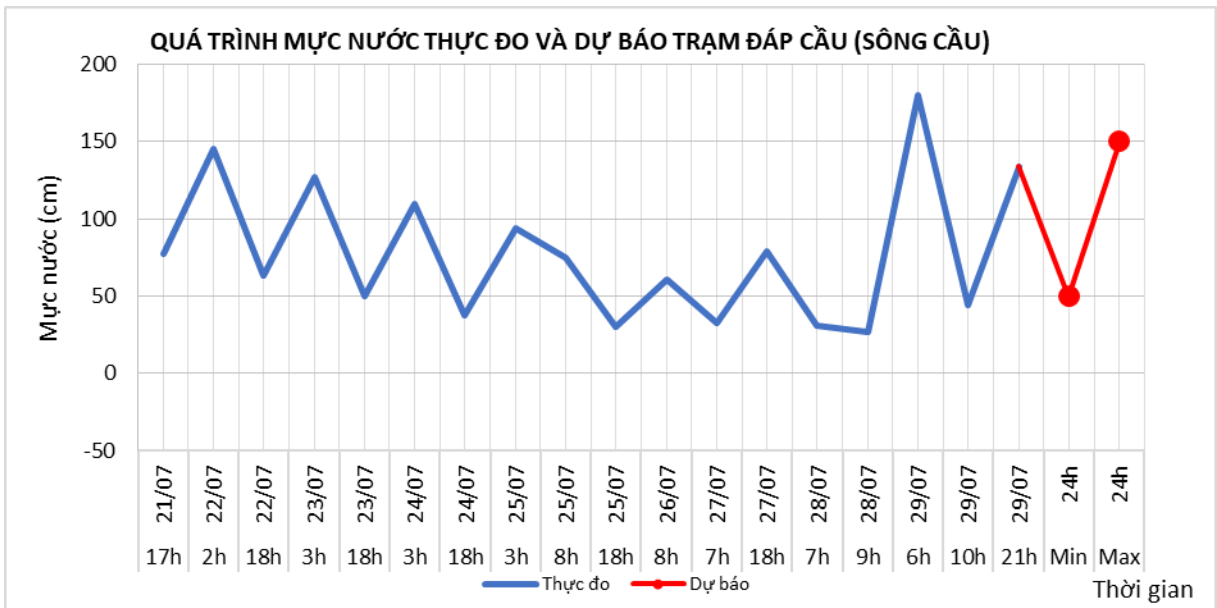
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



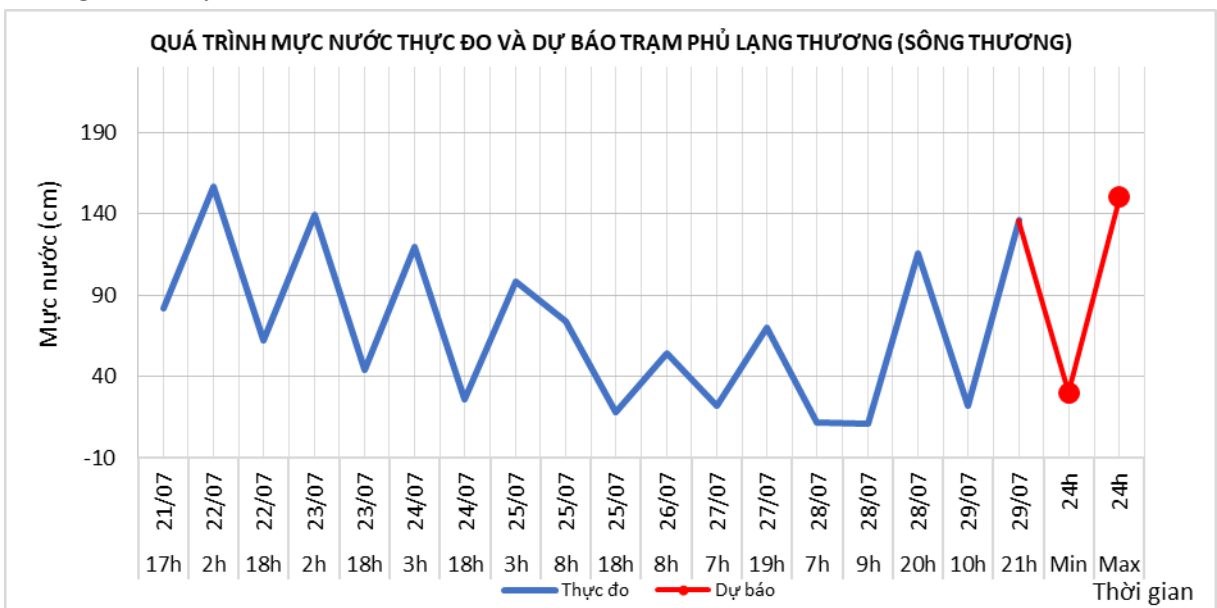
### 3.2. Lưu vực sông Thương

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



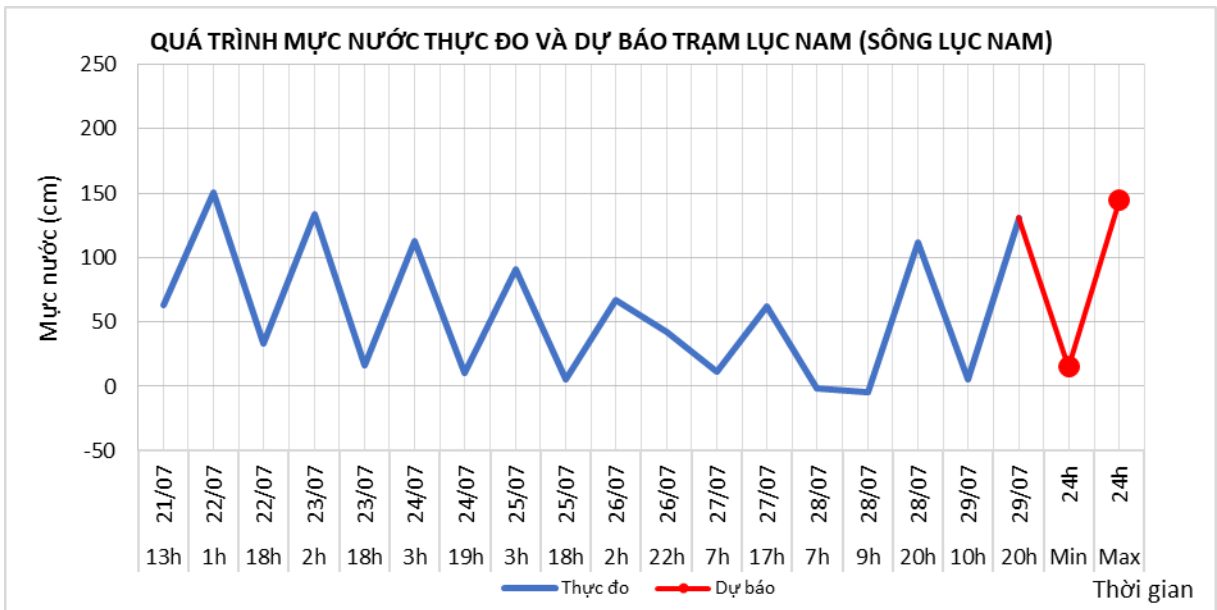
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

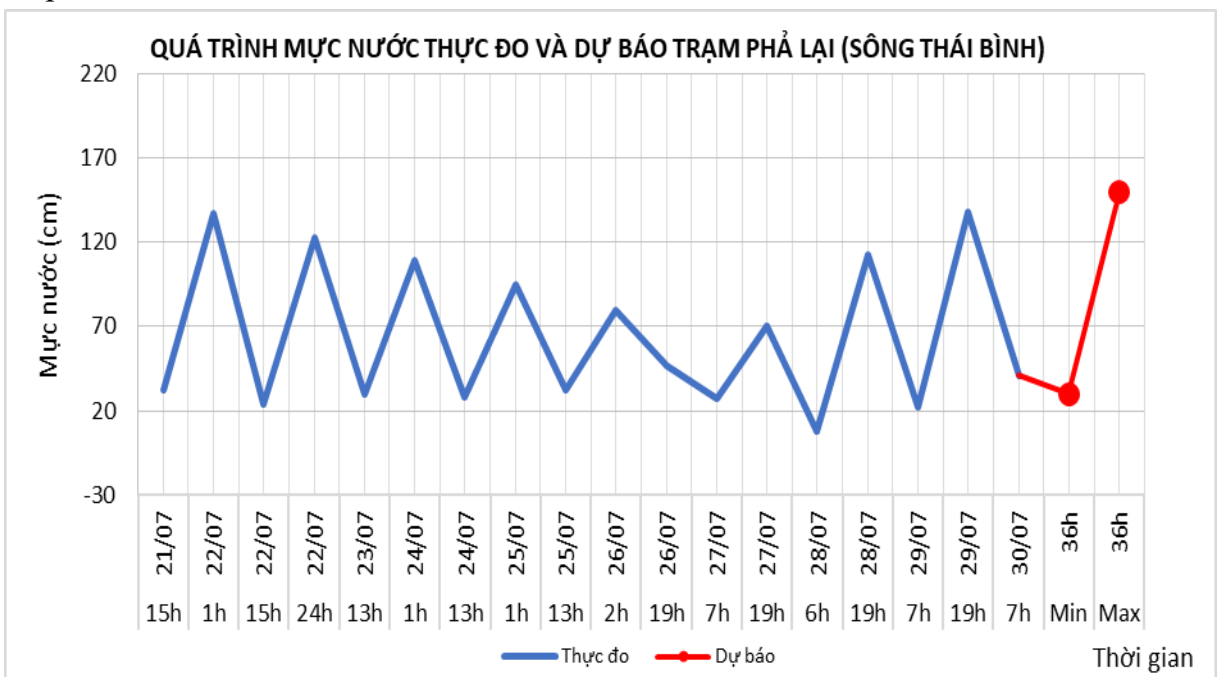
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,5m và thấp nhất ở mức 0,3m.



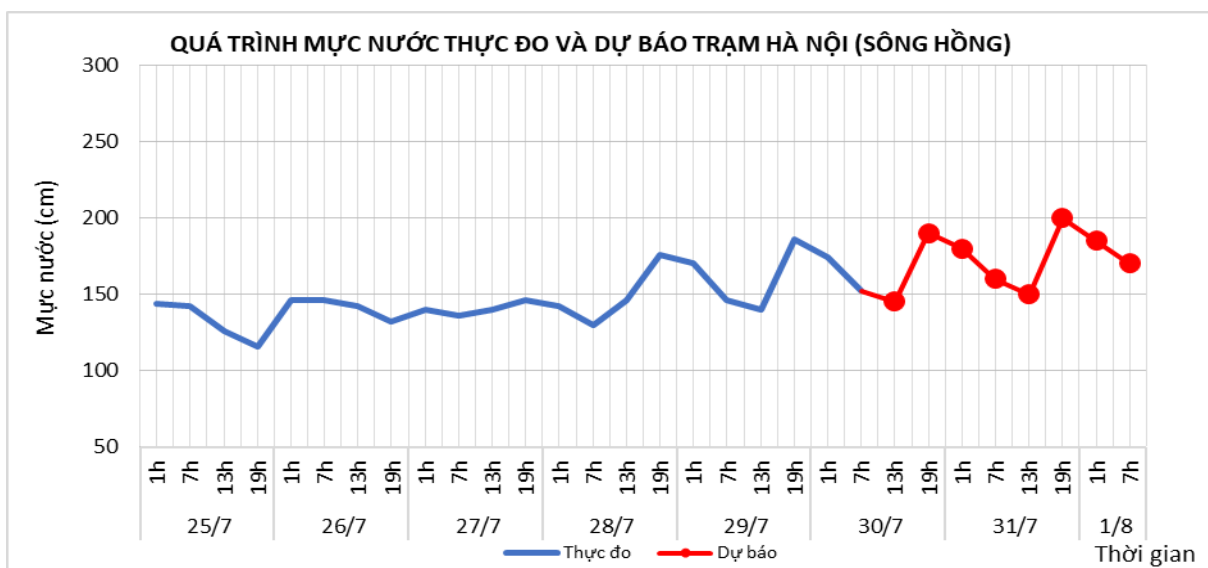
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/30/07, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,52m.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/01/08, mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,70m.



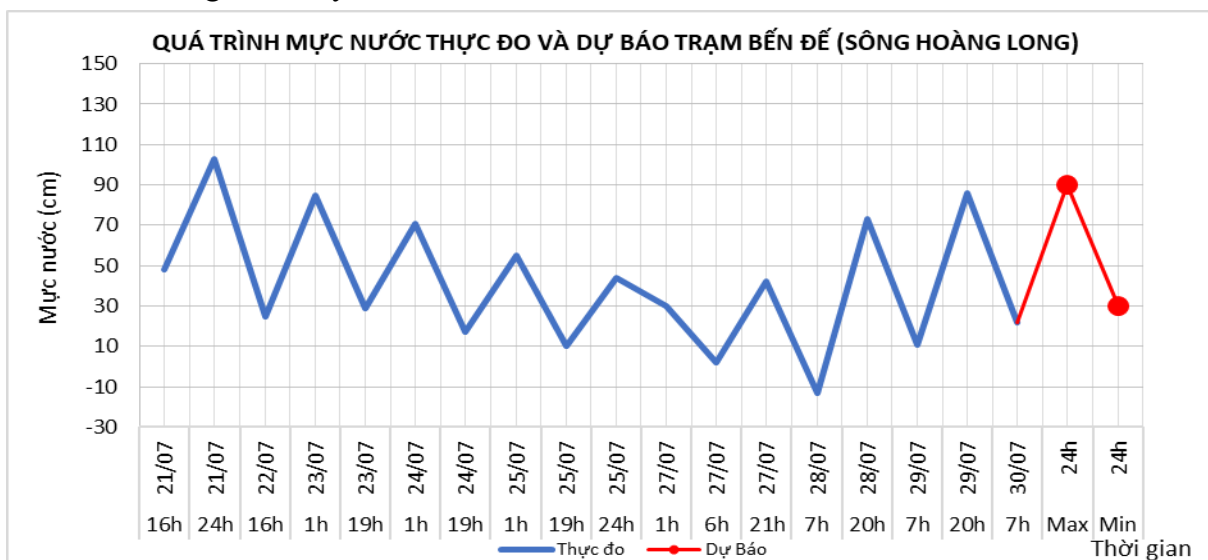
### 4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



### 5. Khu vực Bắc Trung Bộ

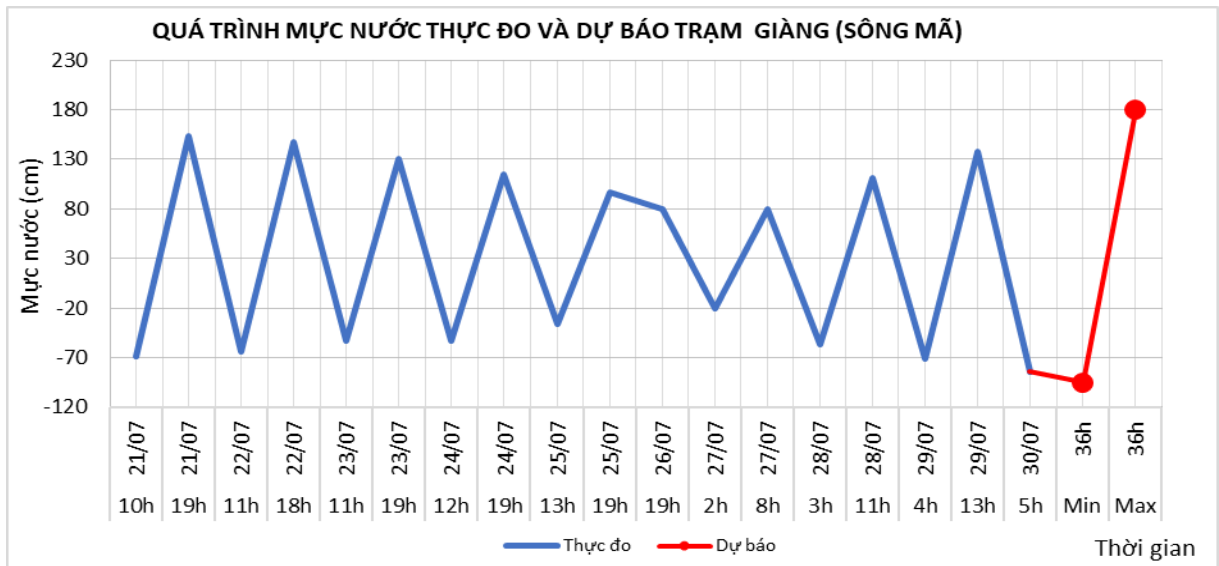
#### 5.1. Lưu vực sông Mã

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



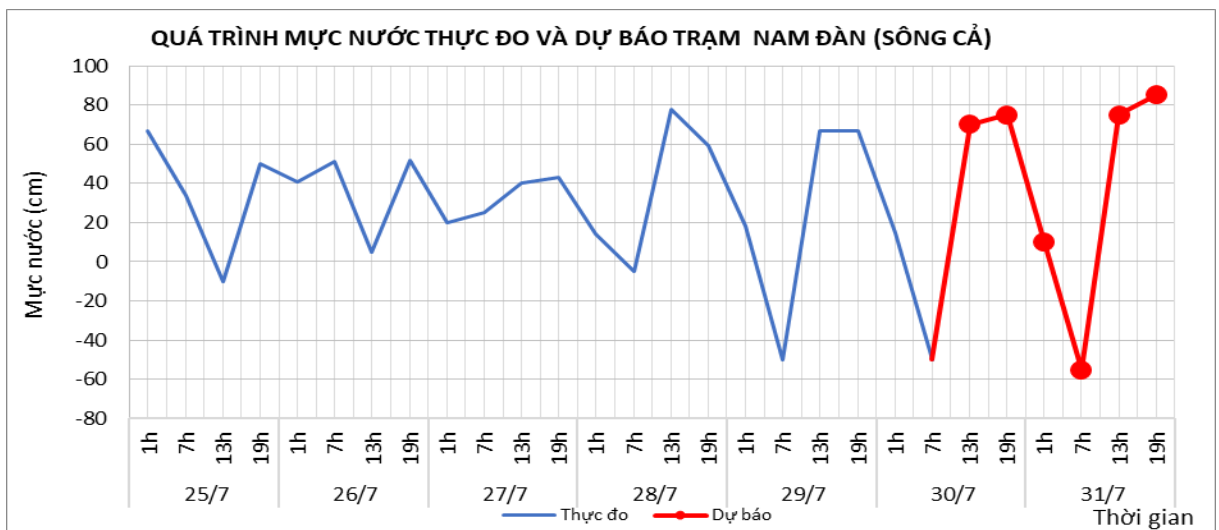
### 5.2. Lưu vực sông Cả

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



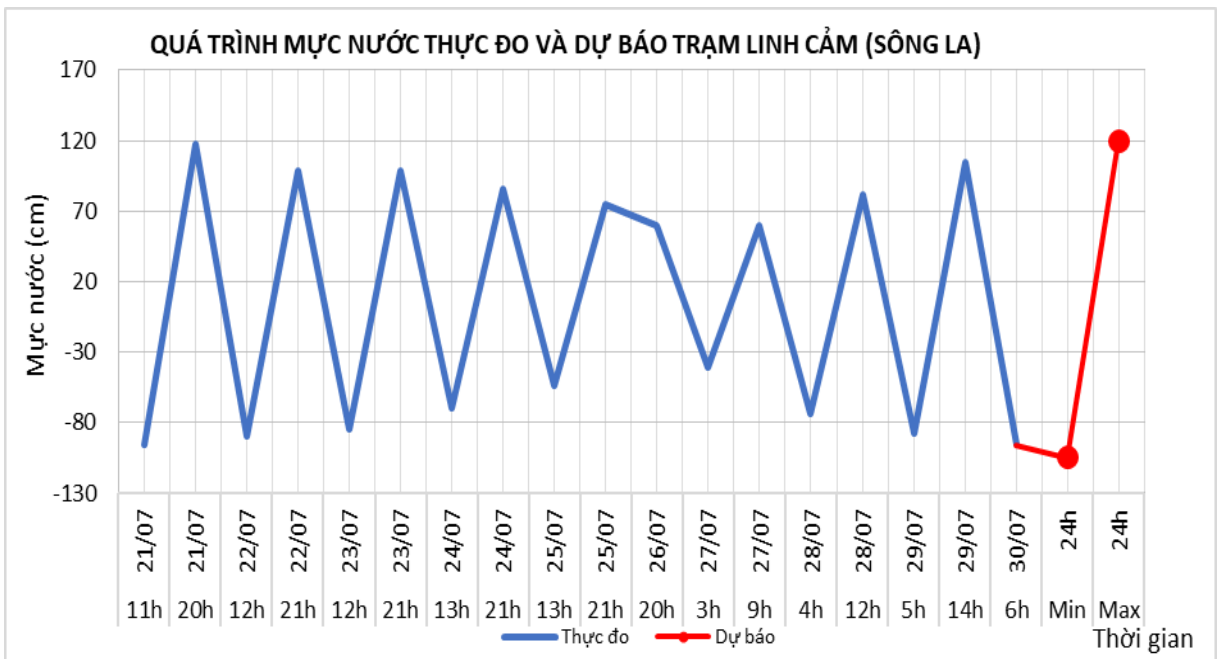
### 5.3. Lưu vực sông La

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



## 6. Khu vực Trung Trung Bộ

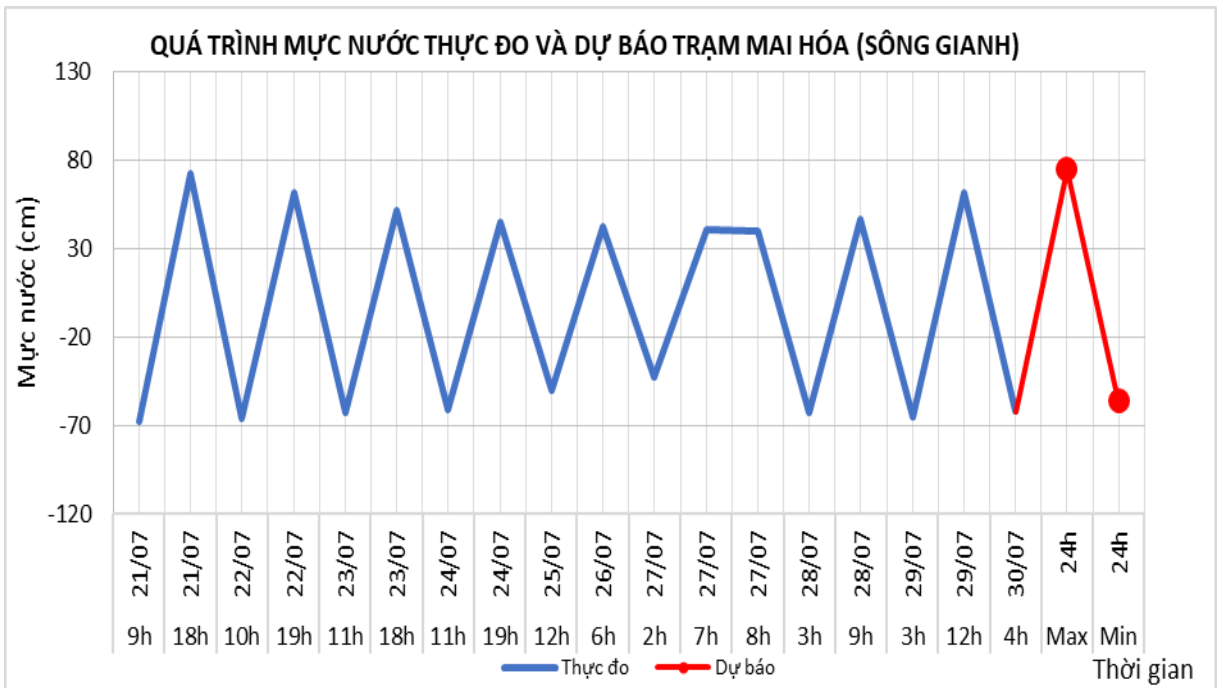
### 6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



### 6.2. Lưu vực sông Hương

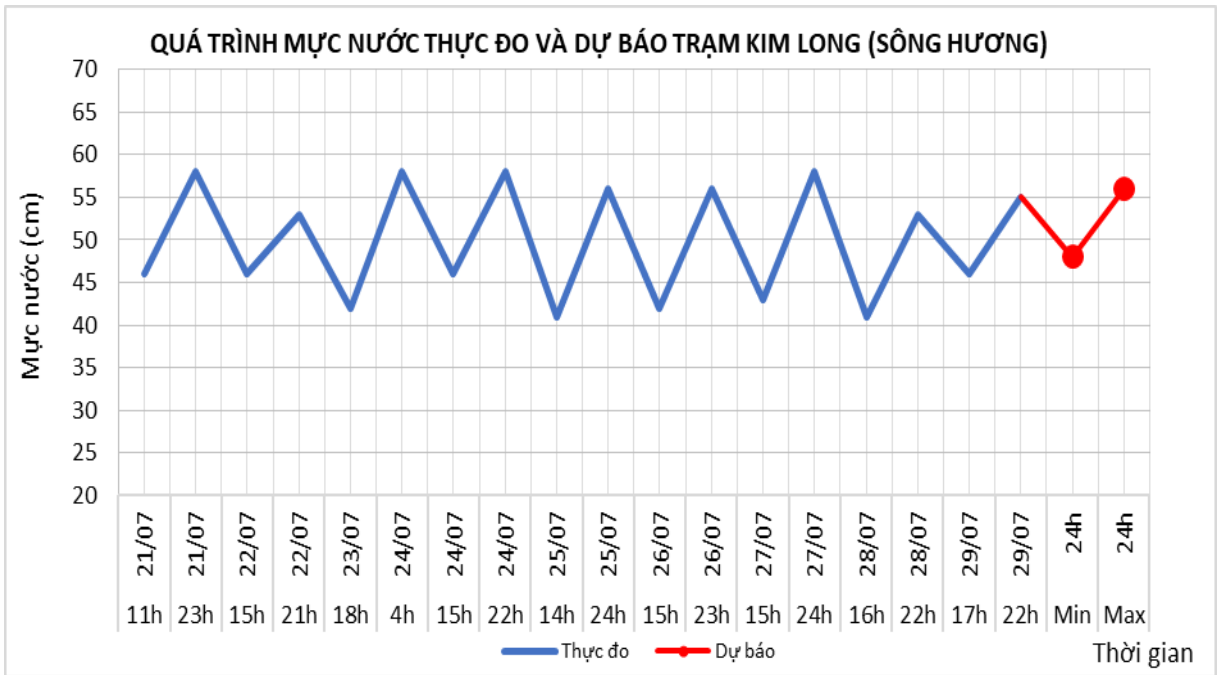
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.





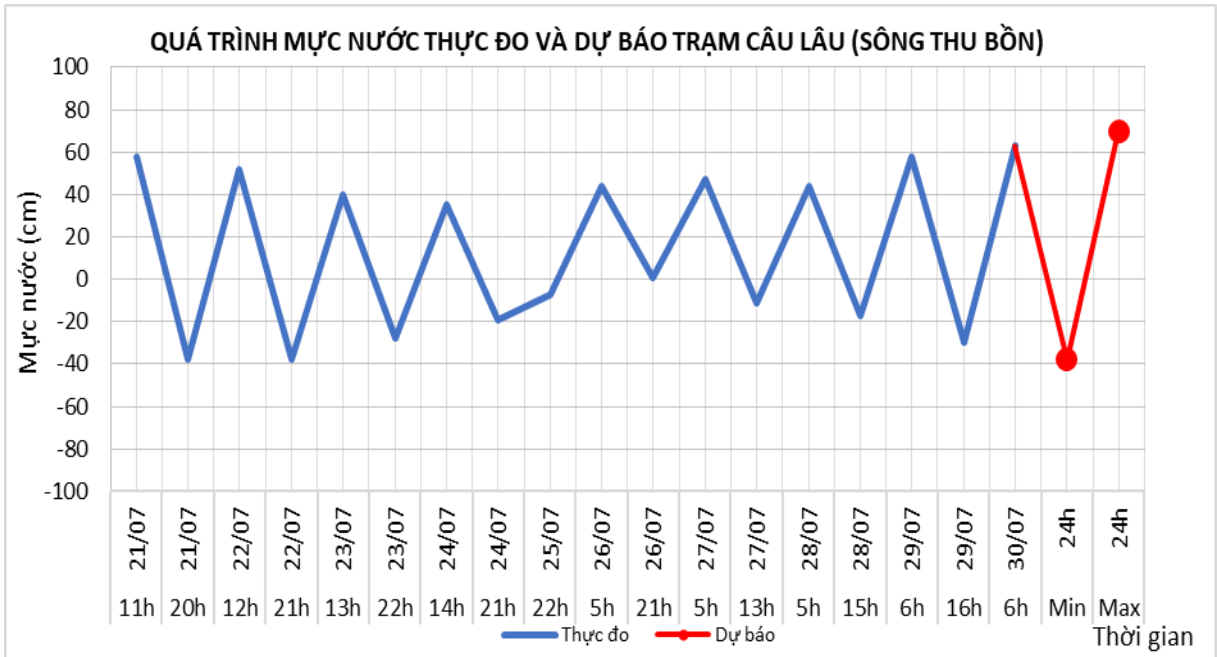
### 6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



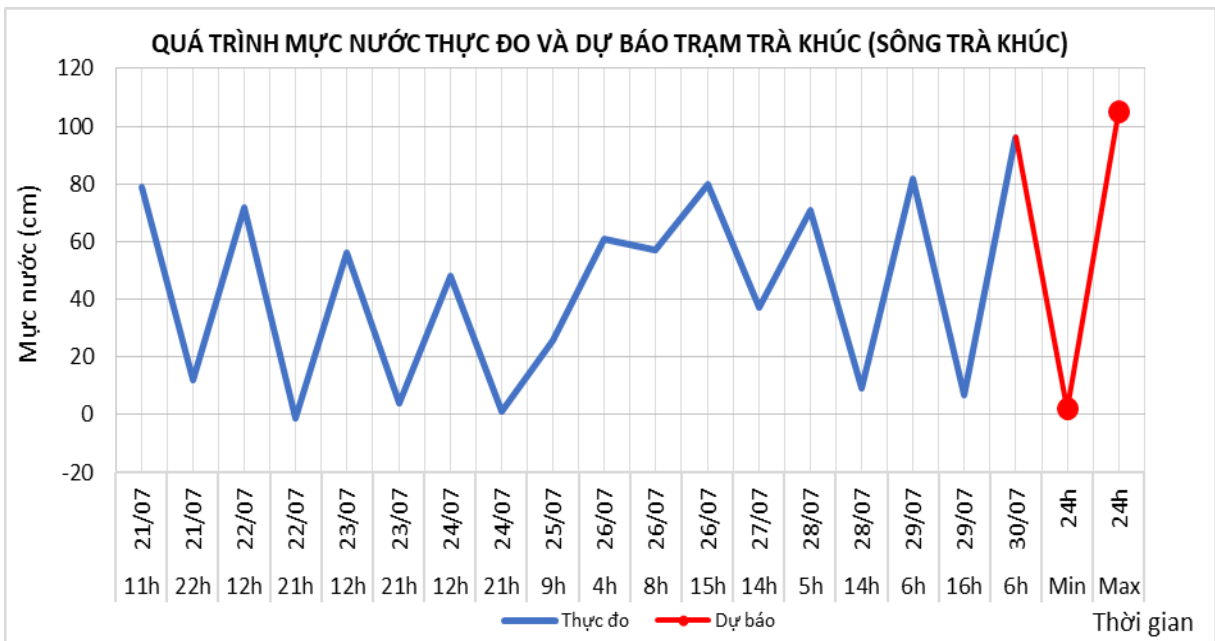
### 6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

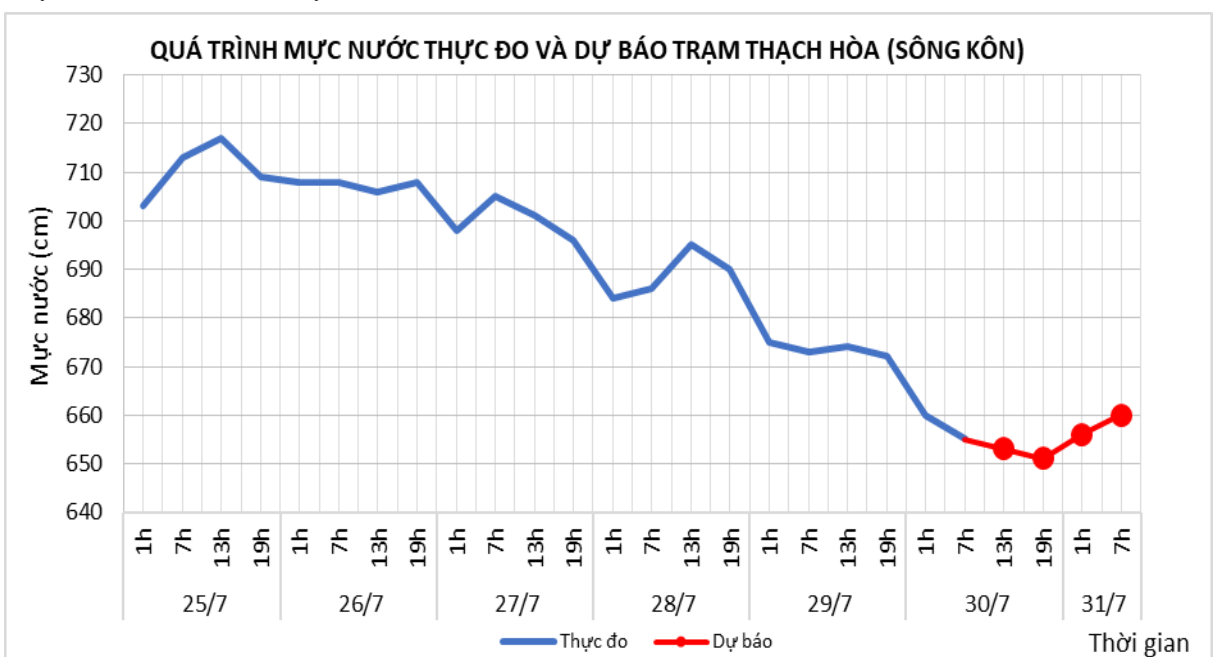
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



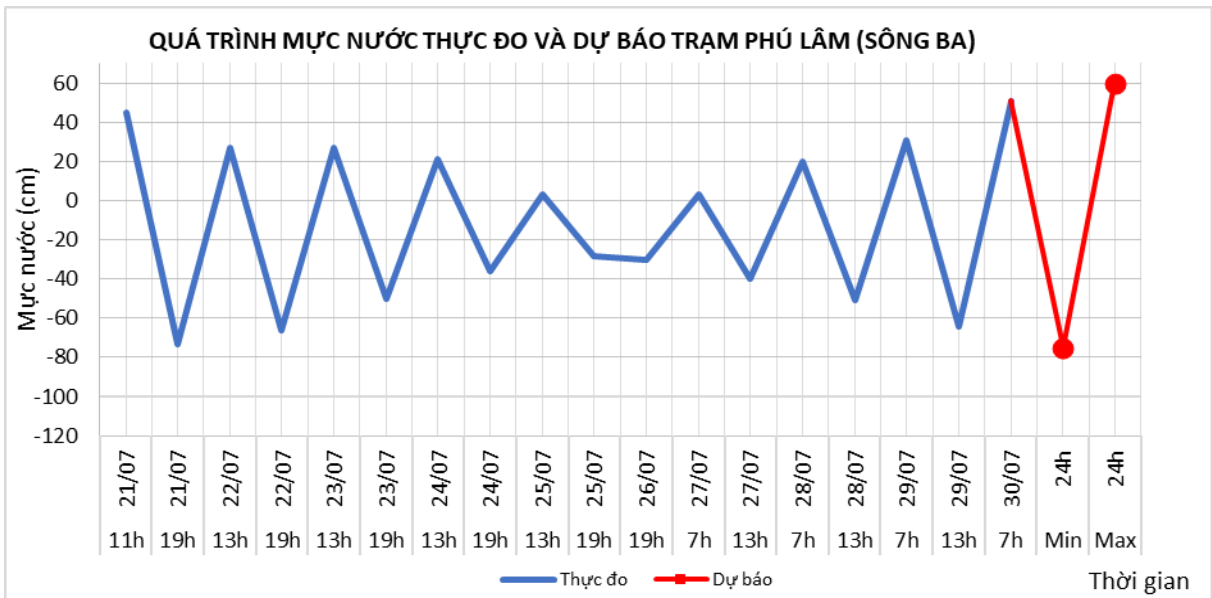
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



## 8. Khu vực Tây Nguyên

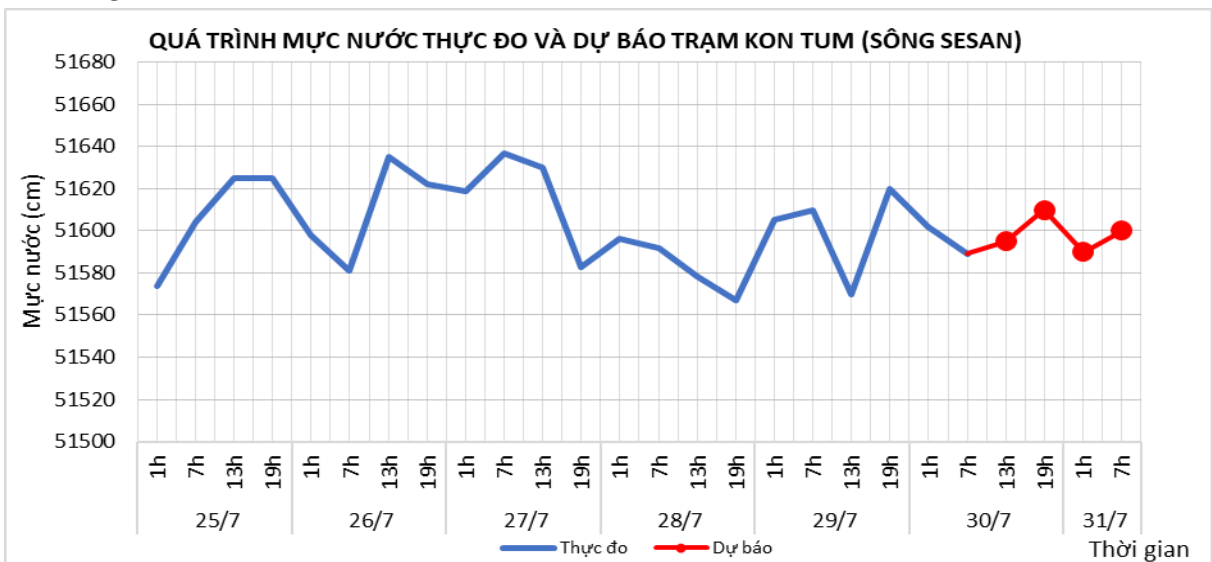
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



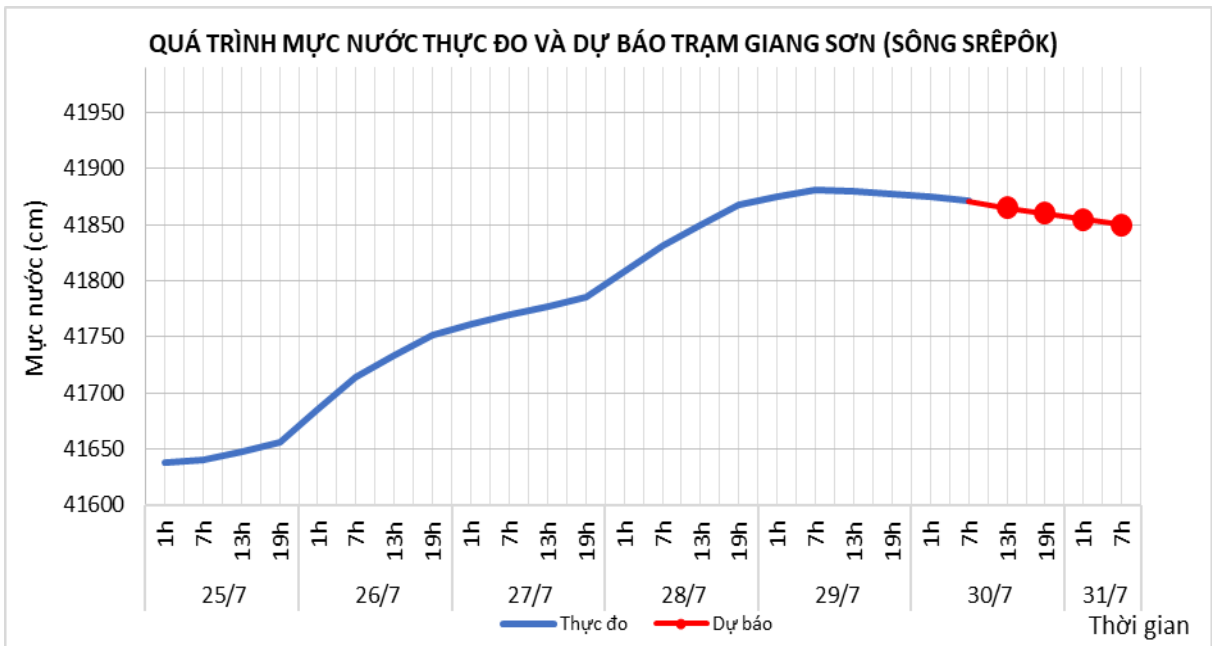
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



### 8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Đăk Nông đang lên, sông Cam Ly biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông có dao động.

## 9. Khu vực Nam Bộ

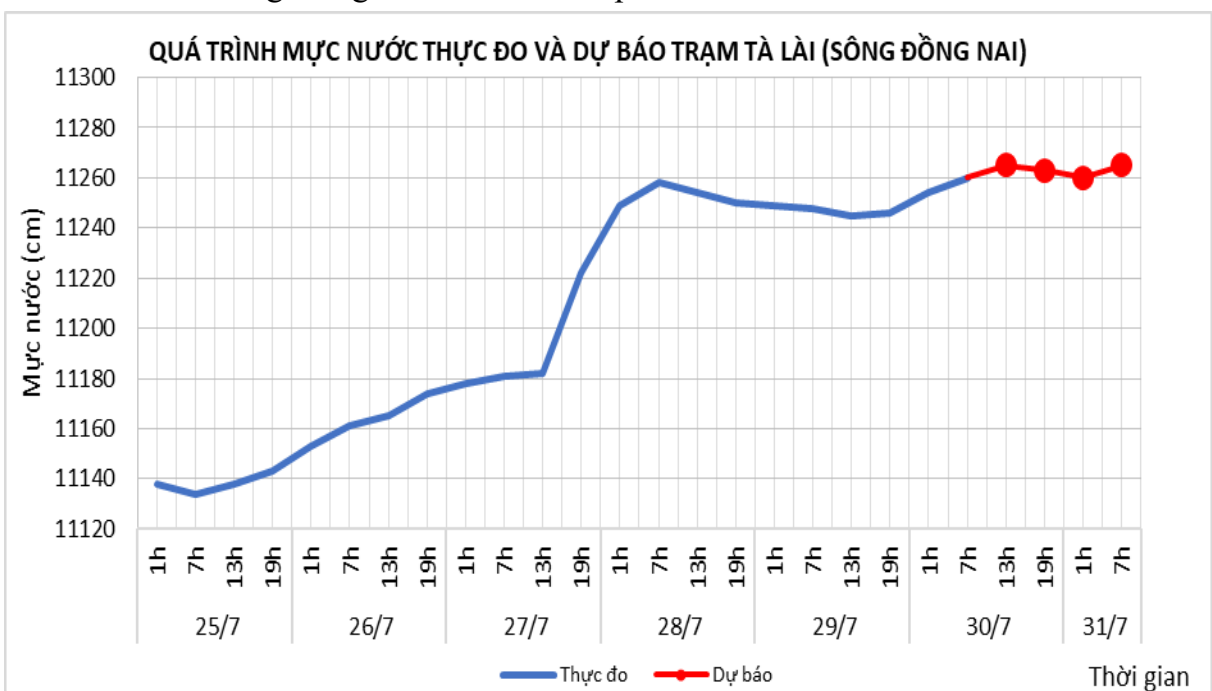
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đang lên chậm. Mức nước lúc 7h/30 tại trạm Tà Lài 112,60m trên BĐ2 0,10m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài tiếp tục lên chậm và ở trên mức BĐ2.



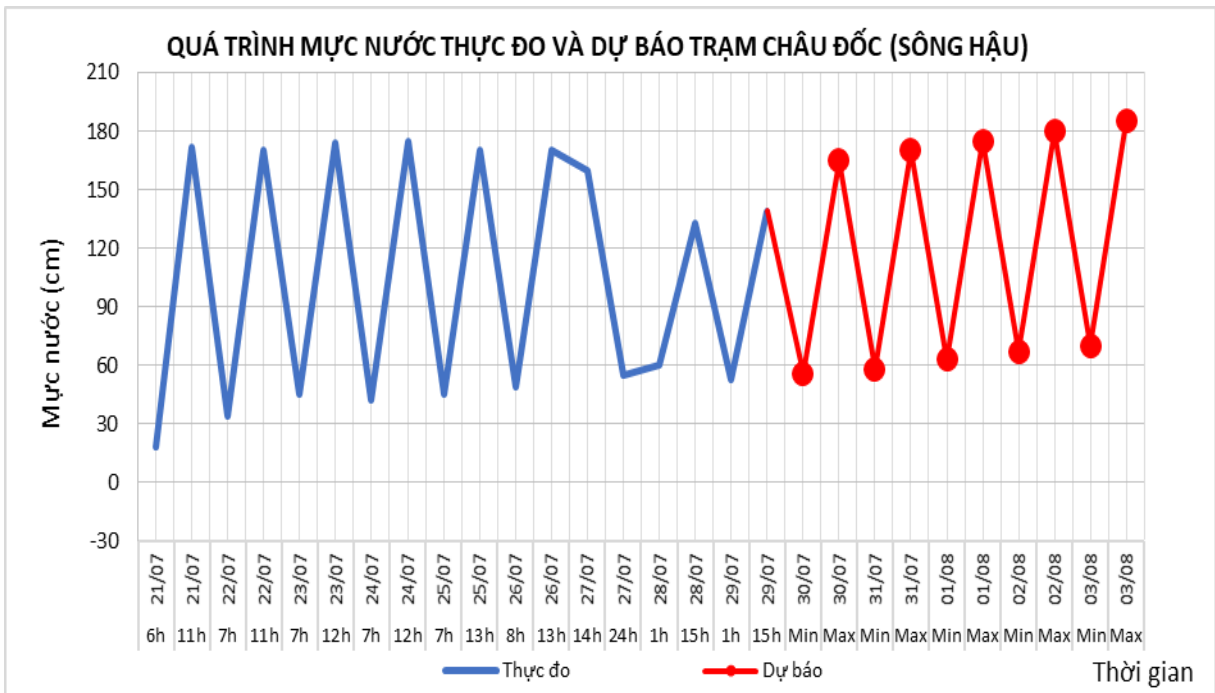
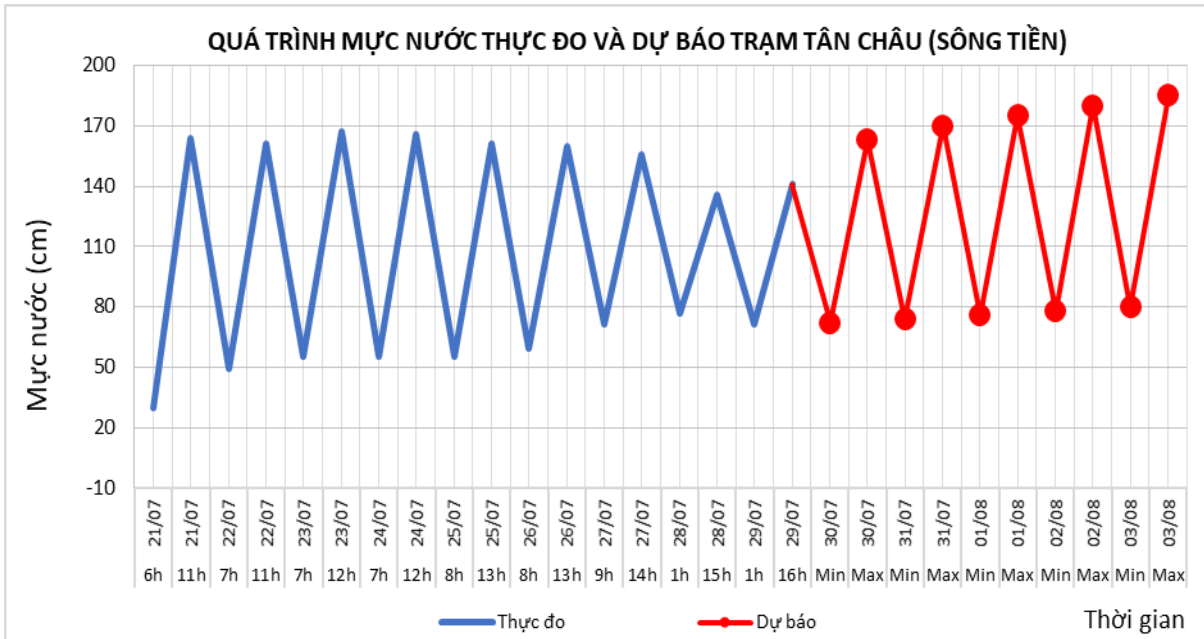
## 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,41m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,39m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 03/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,85m tại Châu Đốc ở mức 1,85m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/07	19h-29/07	1h-30/07	7h-30/07	13h-30/07		19h-30/07		1h-31/07		7h-31/07		13h-31/07		19h-31/07		1h-01/08		7h-01/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	278	1897	436	835	250	↓	1850	↑	550	↓	950	↑								
Thao	Yên Bái	2772	2739	2700	2678	2650	↓	2620	↓	2600	↓	2570	↓								
Thao	Phú Thọ	1317	1361	1385	1388	1390	↑	1360	↓	1330	↓	1300	↓								
Lô	Tuyên Quang	1376	1345	1355	1405	1370	↓	1350	↓	1360	↑	1400	↑								
Lô	Vụ Quang	673	650	613	602	595	↓	590	↓	600	↑	585	↓								
Hồng	Hà Nội	140	186	174	152	145	↓	190	↑	180	↓	160	↓	150	↓	200	↑	185	↓	170	↓
Cả	Nam Đàn	67	67	15	-50	70	↑	75	↑	10	↓	-55	↓	75	↑	85	↑				
Kôn	Thanh Hòa	674	672	660	655	653	↓	651	↓	656	↑	660	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51570	51620	51602	51589	51595	↑	51610	↑	51590	↓	51600	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41881	41878	41876	41871	41865	↓	41860	↓	41855	↓	41850	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11245	11246	11254	11260	11265	↑	11263	↓	11260	↓	11265	↑								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	134	↓	44	↑	150	↑	50	↑
Thương	Phù Lạng Thương	136	↑	22	↑	150	↑	30	↑
Lục Nam	Lục Nam	131	↑	5	↓	145	↑	15	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	138	↑	22	↑	150	↑	30	↑
Hoàng Long	Bến Đé	86	↑	22	↑	90	↑	30	↑
Mã	Giàng (**)	138	↑	-84	↓	180	↑	-95	↓
La	Linh Cảm	105	↑	-96	↓	120	↑	-105	↓
Gianh	Mai Hóa	62	↑	-62	↑	75	↑	-56	↑
Hương	Kim Long	55	↑	46	↑	56	↑	48	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	63	↑	-30	↓	70	↑	-38	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	96	↑	7	↓	105	↑	2	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	51	↑	-64	↓	60	↑	-75	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		29/07	30/07	31/07	01/08	02/08	03/08	29/07	30/07	31/07	01/08	02/08	03/08	29/07	30/07	31/07	01/08	02/08	03/08						
Sông Tiền	Tân Châu	141	↑	163	↑	170	↑	175	↑	180	↑	185	↑	71	↓	72	↑	74	↑	76	↑	78	↑	80	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	139	↑	165	↑	170	↑	175	↑	180	↑	185	↑	53	↓	56	↑	58	↑	63	↑	67	↑	70	↑

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 31/07**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

**Nguyễn Tiến Kiên**